TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 24/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Lệ Thủy
2. Bà Hoàng Thị Anh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Trương Văn Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 24/12/2024 tại trụ sở Công an xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS, ngày 15/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 11/12/2024 đối với bị cáo:

Lò Văn H; Sinh ngày: 01/01/1982; Tại: T, Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: bản Nậm Ngùa, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn H1 – sinh năm: 1956 và bà: Lò Thị Í (đã chết); Bị cáo có vợ: Lò Thị P – Sinh năm: 1986 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: tại bản án số 05/2022/HSST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu Lò Văn H bị xử phạt 16 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" . Lò Văn H đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương ngày 24/10/2023, hiện chưa được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2024, tạm giam ngày 12/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/9/2024, Lò Văn H đi bộ từ nhà ở bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu đến bản N, xã P, huyện T tìm mua Heroin để sử dụng. Khi đến bản Noong Thăng, Lò Văn H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Qua trao đổi, Lò Văn H đã mua của người phụ nữ đó 01 gói Heroin (được gói bằng mảnh giấy nilon màu xanh) với số tiền 200.000 đồng. Mua được H2, Lò Văn H mang về nhà lấy gói Heroin ra, cấu một ít để sử dụng. Số H2 còn lại, Lò Văn H chia ra thành 05 gói nhỏ, mục đích để sử dụng dần. Đến 09 giờ ngày 06/9/2024, Lò Văn H cầm theo Heroin đến bản Sân Bay, xã P, huyện T thì bị lực lượng Công an xã P, huyện T phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lò Văn H gồm: một gói nilon màu hồng bên trong có 05 gói, trong đó 02 gói được gói bằng mảnh giấy trắng, từng gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 02 gói được gói bằng mảnh giấy trắng có chữ bên trong từng gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ bên trong được gói bằng mảnh nilon màu hồng, từng gói bên trong đều có chất bột màu trắng.

Tại kết luận số 89 ngày 06/9/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện T và Kết luận 1065 ngày 09/9/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H có tổng khối lượng là 0,18 gam; mẫu chất bột màu trắng trích gửi giám định là ma túy, loại Heroin.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng có chữ, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 06 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 143/CT-VKS ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 02 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng có chữ, 01 mảnh giấy màu trắng có

dòng kẻ, 06 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Lò Văn H là người nghiện chất ma túy nên ngày 06/9/2024, tại bản Sân Bay, xã P, Lò Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – Bộ luật Hình sự đó là *"Tái phạm"*.

Bị cáo Lò Văn H, mặc dù đã bị xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy năm 2022, chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân vì nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,18 gam Heroine thù giữ của Lò Văn H đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật; vật chứng còn lại là 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng có chữ, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 06 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Lò Văn H khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Lò Văn H** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2024.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng có chữ, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 06 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/11/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Phúc Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Lệ Thủy	**Hoàng Thị Anh**	**Lương Thị Mỹ Hằng**